

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO BẰNG
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 122/2022/HSST
Ngày: 10/11/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hanh

Các hội thẩm nhân dân : 1. Ông Trịnh Văn Phương

2. Bà Bé Thị Hương

Thư ký phiên tòa: Ông Vi Hoàng Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Nông Thị Quỳnh Như - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 95/2022/HSST ngày 05 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 215/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vi Thị H**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Sinh ngày: 15/8/1987; Nơi sinh: huyện Q, tỉnh Cao Bằng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xóm Nhòm Nhèm Lũng Đầy, xã Q, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng; Chỗ ở hiện nay: tổ 06, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Vi Văn H - sinh năm 1960; Con bà: Lương Thị T - sinh năm 1962 (Cùng trú tại: xóm Đoàn Kết, xã P, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng); Chồng: Lục Văn T - sinh năm 1985 (trú tại: xóm Nhòm Nhèm Lũng Đầy, xã Q, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng); Con: bị cáo có 01 con - sinh năm 2008; Anh chị em ruột: gia đình có 04 chị em, bị cáo là con cả trong gia đình. Tiền án: không; Tiền sự: có 01 tiền sự: ngày 07/9/2021 bị Công an phường Đề Thám, thành phố Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền) về hành vi đánh bạc.

Nhân thân: Ngày 30/8/2022 Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xử phạt 36 tháng tù về tội môi giới mại dâm.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng kể từ ngày 11/02/2022 đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Hoàng Thị Diệp Hảo - Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cao Bằng; Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đồng thời là người làm chứng:* Dương Thị X - sinh năm 1978; địa chỉ: tổ 02, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Vắng mặt tại phiên tòa có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 11/02/2022, tổ công tác Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Cao Bằng bắt khẩn cấp Vi Thị H (*sinh năm 1987; tạm trú: Tổ 6, phường S, thành phố Cao Bằng*) về hành vi môi giới mại dâm. Thu giữ trên người của Vi Thị H 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen đã qua sử dụng; 01 căn cước công dân mang tên Vi Thị H. Quá trình điều tra làm rõ hành vi môi giới mại dâm, phát hiện trong điện thoại đã thu giữ của Vi Thị H có nhiều tin nhắn mua bán số lô, số đề gửi đến số điện thoại 0813.051.228. Vi Thị H khai nhận đã sử dụng sim số 0911.308.164 gửi các tin nhắn có nội dung đánh lô, đề đến số điện thoại di động 0813.051.228 lưu trong danh bạ điện thoại là “C Đề”. Hình thức chơi như sau: Đối với số đề, H lựa chọn và mua số có 02 chữ số từ 00 đến 99, nếu trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt xổ số Miền Bắc ngày hôm đó sẽ trúng thưởng với tỷ lệ 1.000 đồng (*một nghìn đồng*) được trả 70.000 đồng (*bảy mươi nghìn đồng*); Với số lô, H lựa chọn và mua số có 02 chữ số từ 00 đến 99 nếu trùng với 02 số cuối của 27 (*hai mươi bảy*) giải xổ số Miền Bắc ngày hôm đó sẽ trúng thưởng với tỷ lệ 01 điểm lô được trả 80.000 đồng (*tám mươi nghìn đồng*), một điểm lô Hà mua với giá 23.000 đồng (*hai mươi ba nghìn đồng*). Từ 19/02/2021 đến 21/6/2021, tổng số tiền H dùng để mua số lô, số đề và trúng thưởng số lô, số đề trong 82 ngày là 355.620.000 đồng (*ba trăm năm mươi năm triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng*); trong đó có 20 ngày, cụ thể là 19, 20, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28 tháng 02; 24, 25, 26, 27, 28 tháng 5; 05, 06, 14, 15, 16, 20 tháng 6 năm 2021 số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng (*năm triệu đồng*). Lần đánh bạc cao nhất là 20/02/2021 với tổng số tiền là 24.000.000 đồng (*hai mươi tư triệu đồng*).

Việc mua số lô, số đề và thanh toán tiền được thua của Hà cụ thể như sau: Trước đó Vi Thị H quen biết Dương Thị X (*sinh năm 1978; trú tại: Tổ 02, phường Đ, thành phố Cao Bằng*) là người ghi xổ số tại khu vực Quảng trường thuộc tổ 02, phường Đ, thành phố Cao Bằng. Trong khoảng thời gian ghi xổ số, X được một người đàn ông (không quen biết) đưa số điện thoại 0813.051.228 để chuyển số lô, số đề. X cho người đàn ông này số tài khoản ngân hàng để chuyển tiền và X rút tiền mặt đưa cho người đàn ông đó để được hưởng lợi. Do trong năm 2020 X bị Công an tỉnh Cao Bằng xử phạt hành chính về hành vi ghi số lô, số đề nên X đã không ghi số lô, số đề nữa và X cho H biết số điện thoại 0813.051.228 là người nhận số lô, số đề. Sau đó H đã tự gửi tin nhắn mua số lô, số đề đến số điện thoại 0813.051.228, chốt số tiền còn dư, thiếu sau khi cộng trừ số tiền mua số lô, số đề và số tiền trúng thưởng hàng ngày. Việc thanh toán tiền

mua số lô, số đề và số tiền trúng thưởng của H do người đàn ông sử dụng số điện thoại 0813.051.228 yêu cầu H chuyển vào số tài khoản ngân hàng mang tên Dương Thị X. Xác minh số tài khoản ngân hàng của Dương Thị X có 05 lần H chuyển tiền cho X, tổng số tiền là 13.500.000 đồng (*mười ba triệu năm trăm nghìn đồng*). Tại cơ quan điều tra, H khai nhận, trong năm 2021 nhận tin mua số lô, số đề với người sử dụng số điện thoại 0813.051.228 nhưng không gọi điện thoại nên không xác định người sử dụng số điện thoại đó là nam hay nữ; giữa H và X có mối quan hệ quen biết, thường xuyên giúp đỡ nhau trong cuộc sống và có giao dịch chuyển khoản cho nhau thông qua tài khoản ngân hàng.

Dương Thị X thừa nhận được cho H biết số điện thoại 0813.051.228 nhưng không biết việc H mua số lô, số đề với người sử dụng số điện thoại này; X cho người khác mượn tài khoản ngân hàng và rút tiền mặt đưa cho họ để hưởng tiền công cho mượn tài khoản từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng. Kết quả xác minh, số điện thoại 0813.051.228 mang tên chủ thuê bao là Nguyễn Văn T, sinh ngày 01/3/1994, có địa chỉ tại xã Vân Từ, huyện P, Hà Nội; Kết quả tra cứu cơ sở dữ liệu dân cư không có người có thông tin như trên. Do đó, không có đủ căn cứ để xác định Dương Thị X là đồng phạm với Vi Thị H về hành vi đánh bạc và cũng không xác định được người sử dụng số điện thoại 0813.051.228.

Với hành vi trên, bị cáo Vi Thị H đã bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng lập hồ sơ truy cứu trách nhiệm hình sự. Tại bản Cáo trạng số: 97/CT-VKSTP ngày 29/9/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Vi Thị H về tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Về vật chứng vụ án: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG và 01 căn cước công dân thu giữ của bị cáo, bị cáo đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đồng thời là người làm chứng Dương Thị X có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa và không có ý kiến, yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Vi Thị H về tội danh, điều luật như đã nêu trong bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 55, 56 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tuyên bố bị cáo Vi Thị H phạm tội “Đánh bạc”; Về hình phạt chính, đề nghị xử phạt bị cáo Vi Thị H với mức án từ 09 đến 12 tháng tù; Tổng hợp hình phạt với bản án số 82/2022/HS-ST ngày 30/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG thu giữ của bị cáo; trả lại cho bị cáo 01 (một) Căn cước công dân số 004187006522 mang tên Vi Thị H.

Về án phí, bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày phát biểu: Nhất trí với quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo là người sinh sống vùng kinh tế khó khăn nên hiểu biết pháp luật còn hạn chế, không nhận thức được hết mức độ nguy hiểm về hành vi của mình. Số tiền bị cáo thắng được khi chơi lô đề ít nên bị cáo không được hưởng lợi từ hành vi phạm tội. Bị cáo hiện đang ly thân chồng và nuôi con gái nên đề nghị áp dụng cho bị cáo mức án thấp nhất là 09 (chín) tháng tù.

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi của mình thực hiện là sai trái, vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ để làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ cũng như hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Trong khoảng thời gian từ ngày 19/02/2021 đến ngày 21/6/2021, Vi Thị H đã có 82 ngày thực hiện hành vi đánh bạc, trong đó có 20 ngày số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng (*năm triệu đồng*). Ngày đánh bạc cao nhất là 20/02/2021 với tổng số tiền là 24.000.000 đồng (*hai mươi tư triệu đồng*).

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chơi lô, đề là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý nhằm mục đích hưởng khoản lợi bất chính. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ. Do vậy, hành vi của bị cáo Vi Thị H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo là người có nhân thân xấu, có 01 tiền sự, ngày 07/9/2021 bị Công an phường Đề Thám, thành phố Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền) về hành vi đánh bạc nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Ngoài ra, hiện nay bị cáo đang chấp hành án phạt tù theo bản án hình sự sơ thẩm số 82/2022/HS-ST ngày 30/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xử phạt 36 tháng tù về tội môi giới mại dâm.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 20 ngày số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng (*năm triệu đồng*) nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt: Căn cứ vào nhân thân, tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mặc dù khoản thu lợi bất chính bị cáo được hưởng không lớn nhưng bị cáo thực hiện hành vi chơi lô, đề trong thời gian dài với số tiền lớn. Bị cáo là người có nhân thân xấu, không có ý thức chấp hành pháp luật tốt, hiện nay bị cáo đang chấp hành hình phạt tù của bản án xét xử về tội môi giới mại dâm. Do đó, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt có ích cho gia đình, xã hội và làm gương cho người khác. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đề nghị xử phạt bị cáo Vi Thị H từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù. Hội đồng xét xử xét thấy mức đề nghị hình phạt của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng đối với bị cáo Hà là phù hợp với quy định của pháp luật, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên cần chấp nhận.

Áp dụng Điều 55, 56 Bộ luật Hình sự năm 2015, cần tổng hợp hình phạt với bản án hình sự sơ thẩm số 82/2022/HS-ST ngày 30/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xử phạt Vi Thị H 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội môi giới mại dâm.

Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng". Xét thấy bị cáo lao động tự do, thu nhập không ổn định, mặt khác hiện nay bị cáo đang phải đi chấp hành án. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và tài sản: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG thu giữ của bị cáo, điện thoại cũ đã qua sử dụng là công cụ, phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội cần tịch thu, phát mại sung công quỹ Nhà nước.

+ Đối với 01 (một) Căn cước công dân số 004187006522 mang tên Vi Thị H thu giữ của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự và các vấn đề khác:

Đối với hành vi của Dương Thị X và người sử dụng số điện thoại 0813.051.228: Dương Thị X thừa nhận được cho Hà biết số điện thoại 0813.051.228 nhưng không biết việc H mua số lô, số đề với người sử dụng số điện thoại này; X cho người khác mượn tài khoản ngân hàng và rút tiền mặt đưa cho họ để hưởng tiền công cho mượn tài khoản từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng. Xác minh số tài khoản ngân hàng của Dương Thị X có 05 lần Hà chuyển tiền cho X, tổng số tiền là 13.500.000 đồng (*mười ba triệu năm trăm nghìn đồng*). Kết quả xác minh, số điện thoại 0813.051.228 mang tên chủ thuê bao là Nguyễn Văn T, sinh ngày 01/3/1994, có địa chỉ tại xã Vân Từ, huyện P, Hà Nội; Kết quả tra cứu cơ sở dữ liệu dân cư không có người có thông tin như trên. Do đó, không có đủ căn cứ để xác định Dương Thị X là đồng phạm với Vi Thị H về hành vi đánh bạc và cũng không xác định được người sử dụng số điện thoại 0813.051.228.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Dương Thị X có đơn xin xét xử vắng mặt và không có ý kiến, yêu cầu gì. Bị cáo Vi Thị H không có ý kiến gì đối với hành vi Dương Thị X nên không đặt ra vấn đề xem xét.

[7] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, quan điểm của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa là đúng pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 55, 56 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: bị cáo Vi Thị H phạm tội "*Đánh bạc*".

Xử phạt: Bị cáo Vi Thị H 09 (chín) tháng tù. Tổng hợp hình phạt với bản án hình sự sơ thẩm số 82/2022/HS-ST ngày 30/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xử phạt Vi Thị H 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội Môi giới mại dâm.

Buộc bị cáo Vi Thị H phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 45 (bốn mươi lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 11/02/2022.

2. Về xử lý vật chứng và tài sản: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

+ Tịch thu, phát mại sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu X đen (màn hình cảm ứng), bên trong có gắn 02 sim 0911.308.164 và 0918.475.832 (01 sim có số dãy số cuối trên sim là 85070 và 01 sim số có dãy số 46363) thu giữ của bị cáo, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

+ Trả lại cho bị cáo: 01 (một) căn cước công dân số 004187006522 mang tên Vi Thị H.

Xác nhận số vật chứng này hiện nay đang nằm tại kho tang vật của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05/10/2022.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử buộc bị cáo Vi Thị H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hanh